

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST  
Ngày 25-11-2019  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Như Quỳnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Lệ,

Ông Bùi Văn Tiêu,

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Thế Thư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tham gia phiên tòa:**  
**Ông Nguyễn Văn Lam** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về Ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Kim C; địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

**- Bị đơn:** Anh Lưu Đức H; địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Cát Hải của nguyên đơn chị Lê Thị Kim C trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lưu Đức H kết hôn với nhau năm 2016, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống mâu thuẫn vợ chồng đã diễn ra, nguyên nhân là do quan điểm sống và cách sống không phù hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mặt khác anh H còn có những hành động xúc phạm,

đánh đập chị, nên tình cảm vợ chồng không còn. Chị đã bỏ về nhà bố mẹ ở Hà Nam sinh sống khoảng 1 năm nay, hai bên không liên lạc cũng như không quan tâm đến nhau. Chị C đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vì quan hệ vợ chồng đã căng thẳng trầm trọng, gia đình không hạnh phúc và thật sự chị không còn tình cảm với chồng.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Lưu Khánh N, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2017, hiện nay cháu N đang ở cùng chị. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn chị đề nghị giao con chung cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì cháu còn quá nhỏ. Tại phiên tòa chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với anh H, chị đề nghị được tự thỏa thuận về phần cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Lưu Đức H trong biên bản ghi lời khai đã trình bày: Anh và chị Lê Thị Kim C kết hôn vào năm 2016 tại UBND thị trấn C, huyện C, Hải Phòng hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Trong khi chung sống anh chị hạnh phúc được một thời gian sau đó xảy ra mâu thuẫn. Chị C đã về nhà mẹ đẻ sinh sống khoảng một năm nay, hai bên đã sống ly thân từ đó. Anh không muốn ly hôn nhưng nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giao con chung là Lưu Khánh N cho anh nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ ở gia đình và địa phương, qua đó xác định, chị C và anh H đã có mâu thuẫn khoảng hơn 1 năm nay, nguyên nhân là do tính cách và cách sống khác biệt nhau thường xuyên xảy ra cãi vã làm cho quan hệ vợ chồng căng thẳng. Hai bên đã sống ly thân hơn 1 năm nay, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Hai bên đương sự có 01 con chung là Lưu Khánh N, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2017. Hiện nay cháu N đang ở cùng mẹ. Gia đình đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các bên đương sự.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H và yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án.

Nguyên đơn đã tuân thủ nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên hòa giải, phiên tòa không có lý do.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3

Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim C về hôn nhân cũng như con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Đây là vụ án về Ly hôn và tranh chấp nuôi con, bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

[2] Về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án: Anh H là bị đơn, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên vẫn vắng mặt vì vậy Tòa án đã tiến hành lập biên bản không tiến hành hòa giải được căn cứ khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, anh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án việc tổng đạt văn bản đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn không có khiếu nại gì về quyết định và hành vi của người tiến hành tố tụng.

[3] Về quan hệ vợ chồng: Chị Lê Thị Kim C và anh Lưu Đức H có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống do hai bên có những bất đồng quan điểm sống, do tính cách sống của hai vợ chồng không có điểm chung nên giữa hai bên đã phát sinh mâu thuẫn trong gia đình, không còn quan tâm đến nhau. Bên cạnh đó trong quá trình chung sống bị đơn đã có nhiều hành vi bạo lực gia đình với nguyên đơn đây chính là nguyên nhân chính dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập phiên hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn đều cố ý không đến Tòa án, thể hiện việc không hợp tác đối với Tòa án, không thể hiện quan điểm đối với hôn nhân của chính mình. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc chị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Lưu Đức H có 01 con chung là Lưu Khánh N sinh ngày 11 tháng 8 năm 2017, cả anh H và chị C đều có mong

muốn nuôi con chung. Tuy nhiên cháu Lưu Khánh Ngọc tính đến thời điểm xét xử chưa đủ 36 tháng tuổi nên căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình cần giao con chung cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về phần cấp dưỡng, nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Kim C, chị Lê Thị Kim C được ly hôn với anh Lưu Đức H.

2. Về con chung: Giao con chung là Lưu Khánh N sinh ngày 11 tháng 8 năm 2017 cho chị Lê Thị Kim C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Kim C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003529, ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải. Chị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Như Quỳnh**

